



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 592
Chủ nhật
Ngày 5 - 5 - 2019

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn

ĐƯA NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG VÀO CUỘC SỐNG

BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY

Thông báo một số nội dung về công tác cán bộ



Đồng chí Nguyễn Hồng Diên, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND tỉnh phát biểu tại hội nghị.

Ảnh: THÀNH TÂM

Tại kỳ họp ngày 4/5/2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã thảo luận một số nội dung về công tác cán bộ và quyết nghị:

1. Bổ nhiệm đồng chí Trần Quốc Huy, Trưởng phòng Tổng hợp, Văn phòng Tỉnh ủy giữ chức Phó Chánh Văn phòng Tỉnh ủy.
2. Hiệp y bổ nhiệm đồng chí Lê Văn Sáu, Phó Cục trưởng Cục Dự trữ nhà nước khu vực Thái Bình giữ chức Cục trưởng Cục Dự trữ nhà nước khu vực Thái Bình.

3. Hiệp y bổ nhiệm đồng chí Trần Thị Thu Trà, Kiểm sát viên trung cấp, Trưởng phòng Thực hành quyền công tố, kiểm sát điều tra, kiểm sát xét xử sơ thẩm án hình sự về trật tự xã hội, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình giữ chức Phó Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình.

Ngoài ra, Ban Thường vụ Tỉnh ủy còn thảo luận, thống nhất một số chủ trương về công tác cán bộ.

Triển khai cuộc kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra của trung ương và của tỉnh, các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước



Đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy phát biểu tại hội nghị.

Ảnh: MINH ĐỨC

Sáng ngày 4/5, Thường trực Tỉnh ủy tổ chức hội nghị triển khai cuộc kiểm tra công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra của trung ương và của tỉnh, các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trong các lĩnh vực quản lý tài sản, tài chính, đất đai, xây dựng cơ bản từ năm 2015 đến năm 2018 trên địa bàn tỉnh. Đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy chủ trì hội nghị.

Cuộc kiểm tra nhằm đánh giá vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền và kết quả đạt được trong việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra của trung ương và của tỉnh, các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trong các lĩnh vực quản lý tài sản, tài chính, đất đai, xây dựng cơ bản từ năm 2015 đến năm 2018 trên địa bàn tỉnh. Thông qua kiểm tra, kết luận

(Xem tiếp trang 8)

ĐÀO QUYÊN

CÔNG ĐIỆN KHẨN CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phòng, trừ bệnh đạo ôn hại cổ bông, sâu cuốn lá nhỏ và các đối tượng sâu bệnh hại khác, bảo vệ an toàn lúa xuân năm 2019

Theo báo cáo của các ngành chức năng và qua kiểm tra thực tế đồng ruộng cho thấy: Hiện nay, tình hình bệnh đạo ôn hại cổ bông, sâu cuốn lá nhỏ và các đối tượng sâu bệnh khác đang phát sinh và gây hại nặng cho lúa xuân với mức độ nghiêm trọng. Mặt khác, theo dự báo của cơ quan khí tượng thủy văn: trên địa bàn tỉnh trong mấy ngày tới có thể có mưa to kèm dông, nền nhiệt độ có xu thế giảm; đây là điều kiện thuận lợi để nấm bệnh đạo ôn cổ bông hại lúa xâm nhập và phát triển mạnh, có nguy cơ làm giảm năng suất nghiêm trọng hoặc không cho thu hoạch đối với diện tích lúa đang trở bông và vừa trở thoát nếu không được phun thuốc phòng, trừ bệnh kịp thời.

Trước tình hình trên, Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các đảng đoàn, ban cán sự đảng, các sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể tỉnh; các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy và người đứng đầu các địa phương, đơn vị trong tỉnh khẩn trương thực hiện một số nhiệm vụ sau:

1 - Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các địa phương tạm hoãn các cuộc họp chưa thật

cần thiết để tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, trừ bệnh đạo ôn hại cổ bông, sâu cuốn lá nhỏ và các đối tượng sâu bệnh khác cho lúa xuân. Trước mắt, chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn, các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp huy động các hộ nông dân tranh thủ thời tiết tạnh ráo phun thuốc phòng, trừ bệnh đạo ôn hại cổ bông, sâu cuốn lá nhỏ cho toàn bộ diện tích lúa trở bông theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Đồng thời, giao và quy rõ trách nhiệm cho các phòng, ban, đơn vị chuyên môn và Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn nếu để xảy ra tình trạng bệnh đạo ôn, sâu cuốn lá nhỏ gây hại nặng, làm giảm năng suất lúa xuân, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

2 - Đẩy mạnh công tác tuyên truyền sâu rộng, bằng nhiều hình thức (trên các phương tiện thông tin đại chúng, tuyên truyền lưu động, tuyên truyền trực quan...) về tác hại, điều kiện phát sinh, kỹ thuật phòng, trừ sâu bệnh để nhân dân nhận thức được tác hại của bệnh đạo ôn

(Xem tiếp trang 8)

Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, trừ sâu bệnh trên lúa xuân

Ngày 2/5/2019, Ban Thường vụ Tỉnh ủy có Công điện khẩn số 18-CD/TU về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phòng, trừ bệnh đạo ôn hại cổ bông, sâu cuốn lá nhỏ và các đối tượng sâu bệnh hại khác, bảo vệ an toàn lúa xuân năm 2019; ngày 2/5/2019, Ủy ban nhân dân tỉnh có Công văn số 1673/UBND-NNTNMT về việc tập trung chỉ đạo phòng, trừ bệnh đạo ôn hại cổ bông và các đối tượng sâu bệnh hại khác, bảo vệ lúa vụ xuân năm 2019.

Ngày 4/5/2019, UBND tỉnh có Công điện khẩn số 07/CD-UBND về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phòng, trừ bệnh đạo ôn hại cổ bông và các đối tượng sâu bệnh hại khác, bảo vệ lúa vụ xuân năm 2019. Công điện khẩn số 07 yêu cầu: Để thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ủy ban

nhân dân tỉnh tại các văn bản trên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức đoàn thể, Tổng biên tập Báo Thái Bình và yêu cầu Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các giám đốc sở, thủ trưởng ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác phòng, trừ bệnh đạo ôn hại cổ bông, sâu cuốn lá nhỏ và các đối tượng sâu bệnh hại khác; đồng thời, quản lý chặt chẽ việc kinh doanh thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn; nếu địa phương nào để xảy ra tình trạng sâu bệnh gây hại nặng, làm giảm năng suất lúa xuân, ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân thì Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đó chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.



Chuyện về NGƯỜI ANH HÙNG

■ HƯƠNG GIANG

KỶ 2: “NHÀ THẦU KHOÁN” XÂY HẦM BÍ MẬT, TẬP KẾT VŨ KHÍ GIỮA LÒNG ĐỊCH

Bằng võ bực “nhà thầu khoán dinh Độc Lập” cùng với sự mưu trí, dũng cảm của mình, chiến sĩ biệt động Trần Văn Lai đã hoàn thành xuất sắc nhiều nhiệm vụ do tổ chức phân công. Ngay giữa lòng địch, ông đã tự tay đào hầm bí mật rồi một mình chuyển hàng tấn vũ khí xuống hầm an toàn phục vụ cho cách mạng, đặc biệt là cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968.

Theo lời anh Trần Vũ Bình kể, vượt qua những gian khó của thời thơ ấu, năm 16 tuổi ba anh theo đoàn mộ phu vào Nam Kỳ cạo mũ cao su cho đồn điền Pháp ở Dầu Tiếng, Thủ Dầu Một và chính từ đây ông được giác ngộ cách mạng.

Trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp, ông tham gia công tác tuyên truyền, xây dựng cơ sở, lực lượng cách mạng sau đó được cử làm tổ trưởng Công hội Cao su ái hữu (công hội bí mật bảo vệ cán bộ Nam kỳ khởi nghĩa), tổ trưởng chiến đấu thanh niên tiên phong Công đoàn thành Sài Gòn, tổ trưởng trừ gian phá hoại, tiểu đội trưởng vận động thành thuộc Tiểu đoàn Quyết tử 950 Đặc khu Sài Gòn - Chợ Lớn. Từ năm 1952 đến năm 1954, ông là cán bộ nằm vùng tổ chức xây dựng cơ sở thuộc Quận ủy 2 (Công ty 2) thành Sài Gòn.

Sau khi Hiệp định Giơ-ne-vơ được ký kết năm 1954, ông được lệnh ở lại Sài Gòn



Một căn hầm bí mật ông Trần Văn Lai xây dựng (ảnh do gia đình cung cấp).

thực hiện nhiệm vụ trinh sát các mục tiêu theo nghề nghiệp, báo cáo thường xuyên về Quân khu các tin tức, tài liệu, tình hình của địch và tạo điều kiện cho các cán bộ của ta ra vào kiểm tra, trú ẩn và hoạt động an toàn tại nội thành Sài Gòn. Ngoài việc vẫn đóng vai “nhà thầu khoán dinh Độc Lập”, ông còn được tổ chức sắp đặt vào làm tại cơ quan viện trợ hậu cần của Mỹ - USOM (vì thế ông còn có bí danh khác là Thầy Năm USOM) để thu thập bản đồ, sơ

đồ thiết kế, canh gác các cơ quan đầu não chính quyền Việt Nam cộng hòa phục vụ hoạt động của Biệt động Sài Gòn. Võ bực “nhà thầu khoán” trang trí nội thất dinh Độc Lập đã giúp ông có điều kiện nghiên cứu, vẽ sơ đồ, nắm quy luật tuần tra, canh gác trong dinh sau đó báo cáo lên cấp trên. Ngoài ra ông còn sử dụng xe chuyên dùng hợp pháp của “nhà thầu khoán” đưa đón nhiều cán bộ của ta ra vào thành phố cũng như đưa thủ trưởng đơn vị Biệt

động 159 - người chỉ huy trận tấn công vào tòa đại sứ Mỹ trong cuộc tổng tiến công và nổi dậy xuân Mậu Thân 1968 từ căn cứ về Sài Gòn trinh sát và ngược trở ra căn cứ an toàn.

Một trong những chiến công lớn của ông là phối hợp với Nguyễn Văn Giền (Ba Giền) - một cơ sở của ta trong vai kỹ sư cầu đường lấy toàn bộ bản đồ hệ thống cống ngầm Sài Gòn. Nhiệm vụ không dễ dàng nhưng với sự mưu trí ông đã cùng đồng đội chép được tấm bản đồ rồi cắt nhỏ, chuyển ra căn cứ an toàn. Việc lấy được toàn bộ bản đồ hệ thống cống ngầm Sài Gòn giúp quân ta luôn lách, trú ẩn và đánh địch (từ những trận đánh trước Mậu Thân 1968 tới năm 1975) mà chúng không hề phát hiện. Tiêu biểu là trận đánh vào khách sạn Metropole trên đường Trần Hưng Đạo của Biệt động F100 tháng 12/1965, các chiến sĩ chia làm hai nhóm, một nhóm cải trang thành lính ngụy đi trên chiếc xe lam, một nhóm từ hệ thống cống ngầm lên đặt khối thuốc nổ gần 400kg phá hủy gần như hoàn toàn khách sạn 7 tầng, làm thương vong gần 160 phi công và chuyên viên kỹ thuật Mỹ; đánh xong quân ta rút lui an toàn bằng hệ thống cống ngầm.

Khi cấp trên chỉ đạo xây dựng một số hầm chứa vũ khí bảo đảm lâu dài và tuyệt đối bí mật có ý nghĩa chiến lược tại nội thành Sài Gòn, nhiều đêm ông thức trắng tính toán làm thế nào để đào hầm mà không bị ngập nước, không bị ngộp, vũ khí, đạn dược để dưới hầm lâu mà không bị rỉ sét... Để giữ bí mật, tránh gây nghi ngờ, ông ngụy trang bằng cách cho sửa chữa hệ thống cống, nhà vệ sinh tại nhà riêng của mình (số 287/68-70-72 đường Nguyễn Đình Chiểu, quận 3), xây hai hầm rồi đặt



Ngôi nhà số 287/68-70-72 đường Nguyễn Đình Chiểu, quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh - nơi ông Trần Văn Lai xây hầm bí mật và cất giấu vũ khí. Ngày 16/11/1988, Bộ Văn hóa Thông tin đã ra quyết định công nhận ngôi nhà là di tích lịch sử văn hóa cấp quốc gia “Hầm chứa vũ khí của Biệt động Sài Gòn tấn công dinh Độc Lập tết Mậu Thân 1968”.



Du khách tham quan di tích hầm chứa vũ khí của Biệt động Sài Gòn tấn công dinh Độc Lập tết Mậu Thân 1968.

ống thoát nước; khi việc sửa chữa đã hoàn thành, hàng đêm, được sự giúp sức của vợ, ông cần mẫn đào, múc từng xe đất rồi đem đi đổ thật xa để phi tang. Cuối cùng ông đã hoàn thành xây dựng căn hầm bí mật sâu 3 mét, rộng 2,5 mét với lỗ thông hơi và nắp đậy trên nền nhà cực kỳ tinh vi, không ai có thể nhận ra. Không chỉ là nơi chứa vũ khí phục vụ trận đánh vào dinh Độc Lập tết Mậu Thân 1968 và một số mục tiêu khác tại nội thành Sài Gòn, đây còn là nơi Đội 5 Biệt động Sài Gòn tập kết lực lượng và xuất phát tấn công dinh Độc Lập.

*
* *

Về cách ba mình tiếp nhận và chuyển hàng tấn vũ khí xuống hầm, anh Trần Vũ Bình kể:

“Thời điểm ấy, vũ khí đánh địch được chuyển vào Sài Gòn bằng nhiều cách nhưng nhỏ giọt và tốn nhiều công sức. Ông - với đặc quyền của “nhà thầu khoán” được tổ chức lên phương án “làm ăn lớn” bằng cách lợi dụng danh nghĩa mua hàng hóa cho dinh Độc Lập để vận chuyển vũ khí, đạn dược, phương tiện chiến đấu vào nội thành, cất giấu ngay trong nhà mình.

Chuyến vũ khí chở về hầm lần đầu được thiết kế bên trong hai bộ ván ngựa rồng ruột rất nặng, chiều dày ván đủ xếp lọt những quả đạn B40, B41, thuốc nổ... Tuy vậy, ông phải rất bình tĩnh để chuyển vũ khí xuống hầm an toàn chỉ với một mình. Cái khó đầu tiên là chiếc xe chở vũ khí về quá lớn, căn nhà có hầm bê ngang chỉ vừa đủ bê ngang xe, nếu chệch tay lái sang trái hay qua phải một chút sẽ gây hại cho chính mình và cho hàng xóm. Nguy hiểm nhất là lộ kế hoạch. Ông đã phải “cẩn” rất kỹ hai bên xe, chính vô lăng từng li từng tí một để chiếc xe được đưa vào đúng vị trí.

Cái khó sau đó là làm sao để ra khỏi xe vì không thể xuống đất theo lối cửa xe do vướng tường và cũng không có chỗ chui xuống thùng xe. Tính đi tính lại, ông thấy chỉ còn cách duy nhất là đập vỡ kính chắn gió. Vậy là ông dùng khuỷu tay thúc mạnh, tấm kính rạn ra như mạng nhện...

Ra khỏi xe rồi, làm cách nào để đưa hai khối vũ khí nặng hàng trăm ki-lô-gam từ trên thùng xe xuống dưới đất chỉ với một mình cũng là câu hỏi khó. Nếu nặng tay, mình hay đạn ở trong bị va chạm mạnh có thể sẽ nổ. Hai bộ ván ngựa dày tới 20cm,

ngang 0,9m, dài hơn 2m, rất nặng, không thể nào dùng tay xê dịch nổi. Nhưng rồi ông nảy ra sáng kiến dùng kích ô tô nâng một đầu tấm ván lên rồi đặt một ống nước tròn xuống dưới làm con lăn. Khi tấm ván thứ nhất lăn ra khỏi thùng xe được vài chục cen-ti-mét, ông dừng lại vì chợt nhận ra rằng không thể để khối thuốc nổ và súng đạn rơi tự do từ trên thùng xe xuống mặt đất. Phải có cách nào đó để hạ tấm ván hết sức nhẹ nhàng. Vậy là ông lại nghĩ ra cách đổ 4 vại nước, lăn vại đến sau thùng xe rồi xúc cát đổ đầy vào, dùng hai chiếc lốp ô tô đặt lên trên làm đệm. Vẫn chưa thật yên tâm, ông lấy chiếc đệm mút và toàn bộ chân màn, chiếu gối, quần áo để kê, chèn, lót. Việc còn lại nhờ vào sức khỏe, sự khéo léo và thận trọng. Dùng kích ô tô nâng độ cao của tấm ván, ông đặt ống nước tròn xuống dưới làm con lăn, dùng hai vại của mình vừa đỡ vừa kéo, hạ một đầu tấm ván xuống chiếc lốp ô tô rồi nhích dần xuống vại cát và đệm mút.

Tấm ván thứ hai ông chọn phương pháp an toàn nhất vì không thể để nó trượt rơi và đè lên tấm ván thứ nhất, dễ gây nổ do chấn động mạnh. Sau khi cạy nắp tấm ván, ông cởi bộ quần áo đang mặc để bọc súng, thuốc nổ đưa dần xuống hầm. Tiếp đó ông đẩy nắp tấm ván lại và đẩy nó rời khỏi thùng xe. Chui qua cửa chắn gió để lọt vào buồng lái, ông lái xe nhích dần về trước, thoát ra khỏi nhà. Sau đó là chuyến xe thứ hai, chuyến xe thứ ba..., đến cuối năm 1967 chiến sĩ biệt động Trần Văn Lai với lòng dũng cảm và sự thông minh của mình đã vận chuyển, tập kết thành công hơn 2 tấn vũ khí (gồm thuốc nổ, kíp nổ, nựu, súng đạn các loại cùng nhiều trang bị chiến đấu khác) về ngay trung tâm Sài Gòn”.

Ông Trần Văn Lai cùng các chiến sĩ Biệt động Sài Gòn bằng tinh thần mưu trí, sự sáng tạo, lòng can đảm và khả năng chịu đựng của mình suốt nhiều năm như những con thoi chở hàng trăm chuyến vũ khí, đạn dược, phương tiện chiến đấu các loại từ căn cứ vào nội thành Sài Gòn bảo đảm bí mật, an toàn, chờ thời cơ tấn công trực tiếp, giáng những đòn chí mạng vào kẻ thù ngay trong lòng địch, góp phần thắng lợi vào sự nghiệp cách mạng của quân và dân ta.

(còn nữa)

Huyền thoại đường mang tên Bác

■ NGUYỄN KHÚC
Thành phố Thái Bình

*Đất nước một thời rạng rỡ chiến công
Đánh đuổi kẻ thù giành tự do, độc lập
Không thể quên tháng năm dài chống Mỹ
Đất nước mình có huyền thoại Trường Sơn!*

*Huyền thoại Trường Sơn với những con đường
Núi dọc ngang núi Trường Sơn hùng vĩ
Đường ngang dọc, kẻ thù không lường hết
Chặn đường này, còn đường khác xe qua!*

*Đất nước chiến tranh, Trường Sơn là lũy thép
Hàng vạn người con phá núi mở đường
Máu vẫn đổ nhưng đường không hề tắc
Bom đạn kẻ thù không chặn được xe ta!*

*Đất nước hòa bình, núi sông một cõi
Đường Trường Sơn rộng mở nối hai miền
Vượt Trường Sơn, xe vào Nam ra Bắc
Dựng xây quê hương, đất nước mạnh giàu!*

*Trong chiến tranh, những người lính Trường Sơn
Đã sống chết với con đường huyền thoại
Đường Trường Sơn, đường mang tên Bác
Hồ Chí Minh, đường thống nhất hai miền!*



Ảnh minh họa

Sáu lăm năm vang vọng Điện Biên

■ LẠI TÂY DƯƠNG
Thành phố Thái Bình

*Thật ngỡ ngàng khi trở lại Điện Biên
Sáu lăm năm còn cào nổi nhớ
Trời xanh thắm, trắng mùa hoa ban nở
Vùng biên cương kỳ vĩ điệp trùng
Những vực sâu, ngọn núi cánh rừng
Đã đi vào thi ca, truyền thuyết
Tô Vĩnh Diện, Bế Văn Đàn, Phan Đình Giót...
Vẫn hành quân trong đội ngũ hiên ngang
Ơi Mường Thanh, Hồng Cúm, Him Lam
Thành phố hiện hình từ chiến hào địa đạo
Còn vang vọng tiếng hò dô kéo pháo
Lốp lốp dân công hỏa tuyến chở quân lương
Người nối người thành kính dâng hương
Đội A1 các anh hùng yên nghỉ
Lòng đất mẹ ru giấc nồng liệt sĩ
“Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”
Tan giặc ngoại xâm, đất nước thanh bình
Chưa quên được những tháng năm trận mạc
Cái giá của tự do, độc lập
Là máu xương bao thế hệ trung kiên
Kết tinh bằng chiến thắng Điện Biên.*



Ảnh khai thác từ internet

Hiện trường trận đánh vào khách sạn Metropole (tháng 12/1965) của Biệt động F100 làm thương vong gần 160 phi công và chuyên viên kỹ thuật Mỹ.

QUÊ CŨ - QUÊ MỚI

■ LÊ QUANG VIỆN

(Tác phẩm dự thi viết về đề tài người Thái Bình - đất Thái Bình)

Rất khó tìm được nhiều tư liệu về cuộc vận động nhân dân đi xây dựng vùng kinh tế mới ở Điện Biên, duy nhất trong cuốn “Lịch sử Đảng bộ tỉnh Thái Bình” vốn vẹn mấy dòng: “Thực hiện chủ trương của Trung ương về vận động đồng bào miền xuôi lên xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa miền núi, Đảng bộ tỉnh Thái Bình đã vận động chuyển 2.480 người, trong đó nhiều đảng viên, đoàn viên lên xây dựng 13 hợp tác xã” ...

Thanh Hồng, nguyên Phó Bí thư thường trực Đảng ủy xã Thanh Chăn. Trước mắt chúng tôi là cơ ngơi khang trang, tiện nghi sinh hoạt khá đắt tiền cho thấy đời sống và thu nhập của đồng bào người Thái Bình đã có nhiều khởi sắc. Ông Tại cho biết: Thân phụ ông là Nguyễn Quang Tâm (đã mất), nguyên Đảng ủy viên Đảng ủy xã Hồng Việt năm 1967. Hưởng ứng lời kêu gọi của Đảng đi xây dựng vùng kinh tế mới Tây Bắc, ông Tâm hợp toàn thể gia đình quán triệt, động viên 6 anh chị em chúng tôi, lúc đó tôi mới hơn 10 tuổi, là trưởng nam, cô út được 18 tháng. Hoàn cảnh gia đình khá gieo neo nhưng bố tôi gương mẫu chấp hành Nghị quyết Đảng ủy tiên phong, gương mẫu đi đầu. Bà Hoàng Thị Chối, mẹ ông Tại năm nay 95 tuổi xúc động kể lại quá khứ nhọc nhằn. Bà kể: “Ông nhà” là cán bộ, đảng viên nên rất nhiệt tình, gương mẫu. Bà tay bồng, tay bế dắt dúi 6 đứa con “khăn gói quả mướp” cùng chồng ra xe tải ngược lên Tây Bắc. Lúc xe chuyển bánh, nhìn làng quê thân thuộc lùi xa bà không cầm được nước mắt. Đi hai ngày đường, đặt chân đến Điện Biên, trước mắt bà là núi non, nơi bà và các con đến ở là khu đất cạnh con suối. Đêm đầu tiên ngủ trong lán dựng tạm gió thổi rợn người. Đêm đen đặc nghe rõ tiếng hổ gầm trong rừng xa. Thời gian đầu khó khăn, lương ăn cạn dần, con nhỏ nheo nhóc, bà nản chí định bỏ về xuôi. Nhưng ông Tâm động viên bà: “Mình con nhà nông, Thái Bình tác đất, tác vàng, lên đây tha hồ khai hoang. Mình vất vả để đời con cháu được hưởng”. Ông kiên trì động viên khiến bà không nỡ. Thế rồi khó khăn vất vả cũng theo năm tháng lùi xa. Ông Tại đủ tuổi gia nhập quân đội, lần lượt các em ông cũng tham gia quân ngũ. Điện Biên đã trở thành quê hương thứ hai và gắn bó máu thịt với gia đình ông Tại từ đấy.

Cách nhà ông Tại không xa là trang trại chăn nuôi của ông Trần Văn Tiếp ở thôn Hồng Thanh 7, xã Thanh Chăn rộng chừng 5ha. Mấy năm gần đây, trang trại của ông Tiếp làm ăn phát đạt, mức tiếng Điện Biên, mỗi năm doanh thu khoảng 3 tỷ đồng, trừ chi phí ông cũng “dành dụm” được khoảng gần 900 triệu đồng. Ông Tiếp là đồng hương Hồng Việt với ông Tại. Năm 1966, gia đình ông Tiếp “dắt dúi” nhau lên Điện Biên xây dựng kinh tế mới, lúc đó ông Tiếp mới lên 6 tuổi. Còn bé thơ nhưng ông Tiếp vẫn nhớ được những giây phút xúc động rơi nước mắt chia tay người thân, làng xóm... rời xa quê hương cùng cha mẹ ông công em lên Điện Biên xây dựng cuộc sống mới. Thấm thoát đã mấy chục năm trôi qua. Sinh ra ở Thái Bình nhưng lớn lên trên quê hương Điện Biên, ông Tiếp đã coi Điện Biên là quê hương thứ hai của mình. Năm 1983, ông gia nhập quân đội chiến đấu bảo vệ biên giới phía bắc. Năm 1988, ông bị thương rồi trở về làng Hồng Thanh. Ông xây dựng gia đình, vợ ông ở làng bên cũng là đồng hương cùng quê cũ với ông. Ông bà sinh hạ được ba người con, người con trai cả cùng ông làm trang trại, còn hai người con của ông đều thoát ly, một người là sĩ quan quân đội, một người là giảng viên một trường đại học danh tiếng.

Do khuôn khổ của chuyến đi ngắn ngày nên đoàn công tác Báo Thái Bình chưa có dịp vào hết các làng, bản, thôn, xã ở Điện Biên và các tỉnh lân cận để gặp gỡ, tìm hiểu cuộc sống ở quê mới của bà con Thái Bình

nhưng những người chúng tôi biết như ông Tâm bà Chối và thế hệ người Thái Bình tiếp nối ở Điện Biên như ông Tại, ông Tiếp cùng bao người con quê hương Thái Bình khác nữa... những người tiên phong đi “mở đất” ngày ấy giờ đã vào tuổi “xưa nay hiếm” từng nhỏ những giọt mồ hôi mặn đắng cho mảnh đất cần khô bãi chiến trường thêm ngọt ngào. Hạt gạo trắng trong, nghĩa tình sau trước có cả nước mắt, mồ hôi đôi khi cả xương máu trong việc cải tạo, mở mang ruộng đồng Mường Thanh, họ là những người góp nhiều công sức xây dựng Điện Biên giàu và đẹp. Những con người kiên cường rời quê cũ Thái Bình lên quê mới Điện Biên không những biến mảnh đất chiến trường năm xưa thành ruộng lúa xanh tươi mà còn mang theo truyền thống thâm canh lúa nước ngàn đời cùng kỹ thuật tiến bộ sẻ chia cho đồng bào người Thái, Tày, Nùng... ở quê mới Điện Biên giúp họ thâm canh lúa hiệu quả, nâng cao năng suất lúa lên gấp 3 - 5 lần. Ông Nguyễn Văn Tại, nguyên Phó Bí thư thường trực Đảng ủy xã nông thôn mới Thanh Chăn cho biết thêm, ở Thanh Chăn có 4 dân tộc anh em chung sống đoàn kết, gắn bó là Kinh, Thái, Tày, Nùng, trong đó người kinh chủ yếu là Thái Bình chiếm 44%, người Thái chiếm 51%. Trước đây người Thái canh tác hoàn toàn phụ thuộc vào tự nhiên, không chú trọng chăm sóc nên năng suất lúa tương đối thấp, người Thái Bình lên Điện Biên đã mang kỹ thuật làm cỏ, chăm sóc lúa theo từng thời kỳ... giúp người Thái, Tày, Nùng thay đổi cách thức sản xuất cổ hữu lâu đời, nhờ vậy năng suất lúa không ngừng tăng lên. Thương hiệu gạo nếp nương Điện Biên đã trở thành đặc sản nổi tiếng của Tây Bắc cũng bắt nguồn từ tình cảm gắn bó hai quê.

Gần đến ngày kỷ niệm 65 năm chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2019), đoàn công tác Báo Thái Bình “ngược” lên Tây Bắc trong nắng tháng 4 dịu nhẹ, mùa hoa ban bung nở trắng rừng Tây Bắc mà lòng chộn rộn niềm vui. Ngược dốc núi đèo rừng, Tây Bắc điệp trùng hiện dần trước mắt chúng tôi, bất chợt nghe văng vẳng đâu đây dư âm những câu hò kéo pháo của bộ đội ta 65 năm trước, tiếng những bước chân điệp trùng của đoàn binh “Quân xanh màu lá dữ oai hùm” hướng ra mặt trận. Chuyến đi này, chúng tôi mong muốn tìm đến những xã, thôn, bản có nhiều đồng bào Thái Bình sau chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ từ quê lúa lên xây dựng kinh tế mới Điện Biên. Ngược dòng lịch sử thời điểm những năm 60 của thế kỷ XX, tỉnh Thái Bình đã đạt năng suất bình quân trên 5 tấn thóc/ha. Thu nhập bình quân đầu người của hộ gia đình xã viên hợp tác xã nông nghiệp tăng 20%. Giai đoạn 1965 - 1970, trong hoàn cảnh chiến tranh chống đế quốc Mỹ ném bom phá hoại miền Bắc xã hội chủ nghĩa ác liệt, Thái Bình vẫn vững vàng vừa sản xuất vừa chiến đấu vừa làm tròn nghĩa vụ hậu phương lớn với tiền tuyến. Chủ trương đưa dân đi xây dựng vùng kinh tế mới Tây Bắc được các cán bộ, đảng viên và nhân dân các xã trong tỉnh nhiệt tình hưởng ứng.

Vượt qua dòng Nậm Rốm chúng tôi đặt chân lên cánh đồng Mường Thanh. Đây là vùng lòng chảo của chiến dịch Điện Biên Phủ năm 1954, thuở ấy cánh đồng Mường Thanh là bãi chiến trường ác liệt. Tìm về xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên, 1 trong 11 xã của cả nước được Ban Bí thư Trung ương chọn làm thí điểm triển khai chương trình xây dựng nông thôn mới thời điểm tháng 9/2009. Sau hơn 6 năm thực hiện chương trình với sự đầu tư của Nhà nước, của tỉnh, sự nỗ lực của địa phương, năm 2015 xã Thanh Chăn từ một xã nghèo đã vươn lên dẫn đầu tỉnh Điện Biên trong việc triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới đạt 19/19 tiêu chí cơ bản. Kinh tế - xã hội của xã Thanh Chăn có sự phát triển vượt bậc nhất là kết cấu hạ tầng nông thôn được đầu tư đồng bộ, tạo nên diện mạo mới, sức sống mới, nông thôn mới Thanh Chăn, trong đó có công sức đóng góp không nhỏ của người Thái Bình đang sinh sống tại địa bàn xã. Đến thăm gia đình ông Nguyễn Văn Tại, quê gốc thôn Quán, xã Hồng Việt, huyện Đông Hưng hiện đang cư trú tại làng



Trang trại của ông Trần Văn Tiếp ở thôn Hồng Thanh 7, xã Thanh Chăn, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.



Những ngày tháng 4, chúng tôi có dịp đến thăm gia đình ông Vũ Văn Tường, thương binh hạng 1/4 ở xã Đông Hoàng (Tiền Hải) - người có nhiều cống hiến phát triển, giữ gìn màu xanh của rừng ngập mặn, góp phần phát triển kinh tế lâm nghiệp gắn với bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

Năm 1978, theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, ông Tường lên đường nhập ngũ làm nhiệm vụ bảo vệ biên giới phía Nam Tổ quốc, cùng các đồng đội ở Sư đoàn 5 Quân khu 7 sang giúp nước bạn Campuchia xóa bỏ chế độ diệt chủng Pol Pot. Sau nhiều năm chiến đấu giúp nước bạn, năm 1984 ông xuất ngũ với những vết thương luôn tái phát lúc trái gió trở trời. Những ngày đầu trở về quê hương, cuộc sống gia đình ông gặp bao khó khăn, thiếu thốn nhưng càng khó khăn, bản lĩnh người lính lại giục giã thúc ông, ngày qua ngày ông cùng vợ con kiên trì cày cuốc lao động để phát triển kinh tế gia đình. Sau mỗi ngày lao động mệt mỏi, ông lại đi dạo trên triển đê quê nhà, ngắm nhìn cánh rừng ngập mặn bát ngát một màu xanh. Từ tình yêu những cánh rừng, khi nhiều lần chứng kiến người dân chưa ý thức vẫn lấn chiếm chặt phá “vành đai xanh” gây xói mòn chân đê, đồng ruộng nhiễm mặn, đã thôi thúc trong lòng người thương binh phải làm gì để cống hiến cho quê hương. Năm 1994, xã Đông Hoàng thực hiện chủ trương khoán trông coi rừng, đây là cơ hội lớn để ông Tường thể hiện tình yêu rừng ngập mặn: đứng ra nhận đầu thầu, trông coi phát triển rừng ngập mặn của địa phương. Máu của người thương binh vẫn đổ trong thời bình vào những ngày đầu được giao

Người thương binh giữ rừng

■ MẠNH THẮNG



Ông Tường tích cực trồng cây gây rừng.

nhiệm vụ trông coi rừng khi phải chống trả lại những đối tượng có hành vi chặt phá rừng lấn chiếm đất để nuôi thủy hải sản. Mặc dù có nhiều khó khăn khi một mình đứng ra làm “lá chắn sống” để giữ những dải rừng thông, bản ven biển cũng không làm ông Tường nản chí, suốt nhiều năm qua, ông luôn quyết tâm phối hợp với chính quyền địa phương để trông và phát triển rừng ngập mặn. Những diện tích rừng thông, rừng bản tiếp tục phát triển bảo vệ triển đê, đồng ruộng và còn là cứu cánh của con người trong việc ứng phó với sự biến đổi khí hậu, khi mực nước biển dâng cao. Không ngại khó, ngại khổ, đi đầu trong việc trông rừng đã giúp cuộc sống gia đình ông sung túc lên. Ghi nhớ lời Bác dạy “Thương binh tàn nhưng không phế”, mặc dù sức khỏe có giảm sút nhưng ông Tường vẫn phấn đấu vươn lên làm giàu chính đáng, ngày đêm khai hoang mở đất, ươm hàng vạn cây thông, bản để trồng và bán cho các đoàn thể, địa phương khác. Để tiết kiệm chi phí, không phải mua cây giống ở nơi khác về trồng, nhiều năm qua ông Tường đã nghiên cứu đặc tính sinh học của cây ngập mặn, từ đó có các biện pháp ươm cây giống đạt tỷ lệ sống cao. Hiện nay, ông Tường đã đầu tư hơn 20ha rừng trông và phụ trách trông coi khoảng 160ha rừng ngập mặn của xã Đông Hoàng. Mỗi năm gia đình ông trồng, bán khoảng 6 vạn cây giống, lợi nhuận thu được khoảng 300 triệu đồng, tạo việc làm cho 7 lao động. Trải qua nhiều khó khăn trong cuộc sống, thương binh Vũ Văn Tường vẫn phát huy truyền thống yêu nước, giữ vững phẩm chất Bộ đội Cụ Hồ, cần mẫn trông, bảo vệ rừng mang lại màu xanh và làm giàu trên mảnh đất quê hương.

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, lượng tin, bài của các cộng tác viên trong tỉnh gửi về Báo Thái Bình giảm so với cùng kỳ. Ngoài đội ngũ cộng tác viên đài TTTT các huyện thường xuyên và tích cực gửi tin, bài cộng tác với Báo như: Lê Trung, Hà Thanh (Đài TTTT Vũ Thu); Vũ Đông (Đài TTTT Kiến Xương); Đỗ Hà, Trần Hiền, Phạm Đông (Đài TTTT Tiên Hải); Hoàng Hương (Đài TTTT Thái Thụy)..., tòa soạn còn nhận được bài viết của các cộng tác viên: Công Liêm (thành phố Thái Bình); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Thành Đô (Bộ CHQS tỉnh). Bên cạnh đó, các cộng tác viên khu vực phía Nam như: Nguyễn Thị Bích Nhân, Nguyễn Văn Danh (Phủ Yên); Phan Thành Minh (Đà Lạt), Lý Minh Châu (Lâm Đồng); Lê Văn Trường, Trần Kỳ Duyên, Trần Thùy Linh (Sóc Trăng); Huỳnh Thị Kim Cương (Kiên Giang)... vẫn tích cực gửi bài về tòa soạn.

Hoạt động trong tỉnh đáng chú ý có tin “Huyện Thái Thụy tiêu thụ lợn hơi cho nhân dân” của cộng tác viên Hoàng Hương (Đài TTTT Thái Thụy). Tin cho biết: Huyện Thái Thụy phát động cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân tiêu thụ lợn thịt khỏe mạnh đến kỳ xuất bán. Trước mắt thực hiện đợt 1 trong dịp nghỉ lễ 30/4 và 1/5. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện làm đầu mối cung cấp thông tin về lợn thịt khỏe mạnh đến kỳ xuất bán cho các địa phương, đơn vị, doanh nghiệp có nhu cầu để hỗ trợ tiêu thụ cho nhân dân. Đồng thời, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động người dân không quay

lưng với thịt lợn, tiếp tục tiêu thụ, sử dụng thịt lợn an toàn để tháo gỡ khó khăn cho các hộ chăn nuôi. Huyện Thái Thụy cũng phân bổ 61 đơn vị cấp huyện hỗ trợ tiêu thụ thịt lợn cho nhân dân và chỉ đạo các xã, thị trấn phát động phong trào hỗ trợ tiêu thụ thịt lợn trong khu dân cư, trước tiên tiêu thụ ngay đàn lợn thịt khỏe mạnh đến kỳ xuất bán tại địa phương. Cùng chủ đề, cộng tác viên Trần Hiền, Phạm Đông (Đài TTTT Tiên Hải) có tin “Ban CHQS huyện Tiên Hải phát động tiêu thụ thịt lợn ủng hộ nhân dân”. Tin cho biết: Trước những khó khăn, thiệt hại của người chăn nuôi trên địa bàn huyện do bệnh dịch tả lợn châu Phi xảy ra trong thời gian qua, Đảng ủy, Ban CHQS huyện Tiên Hải đã quán triệt tới 100% cán bộ, nhân viên về thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, chỉ đạo của Bộ CHQS tỉnh về một số giải pháp hỗ trợ tiêu thụ lợn thịt trong địa bàn tỉnh. Vận động mỗi người mua ủng hộ ít nhất 10kg thịt lợn hơi... Ngoài ra, cộng tác viên Đỗ Hà (Đài TTTT Tiên Hải) có bài viết “Xăng dầu tăng giá - nhọc nhằn nghề cá”:...Để ứng phó với bão giá xăng dầu trong hoàn cảnh tiến thoái lưỡng nan, nhiều chủ tàu thuyền trên địa bàn huyện Tiên Hải đã thay đổi phương thức, lộ trình đi biển... Nếu xăng dầu rẻ hơn một chút thì ngư dân sẽ tiết kiệm được một khoản để cân đối thu chi...

Lĩnh vực văn hóa - xã hội, cộng tác viên Vũ Đông (Đài TTTT Kiến Xương) đưa tin: Xã Hòa Bình tổ chức khánh thành, đưa vào sử dụng công trình sân

bóng đá. Tin cho biết: Sân bóng đá của xã Hòa Bình với tổng diện tích 5.400m² có hệ thống chiếu sáng hiện đại... Để tạo cảnh quan cho khu vực sân bóng đá, Đoàn Thanh niên xã Hòa Bình và câu lạc bộ bóng đá xã đã trồng trên 2.500 cây keo...

Chủ đề quốc phòng, an ninh, cộng tác viên Thành Đô (Bộ CHQS tỉnh) có bài: Được ưu tiên sử dụng lực lượng, phương tiện khi xảy ra thiên tai, bão, lũ. Bài viết đề cập nhiệm vụ phòng, chống bão lũ thiên tai là nhiệm vụ chiến đấu thời bình của quân đội, chính vì vậy, trong 5 năm qua, ở bất kỳ nơi đâu có thiên tai, bão, lũ là ở đó có mặt cán bộ, chiến sĩ Bộ CHQS tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh và các đơn vị của Quân khu đóng quân trên địa bàn để cứu người và tài sản của nhà nước và nhân dân...

Ngoài các tin, bài, ảnh của các cộng tác viên gửi về tòa soạn đã được sử dụng, số còn lại vẫn đang được nghiên cứu, sử dụng cho các chuyên mục, chuyên trang. Tòa soạn đề nghị các đồng chí cộng tác viên đài TTTT các huyện, thành phố tích cực đưa tin, viết bài cộng tác về lĩnh vực kinh tế, đầu tư, chăn nuôi, phòng, trừ sâu bệnh cho lúa xuân, công tác chuẩn bị phòng, chống mưa, bão...

Các đồng chí cộng tác viên và bạn đọc lưu ý tin, bài cần có ảnh minh họa gửi kèm (từ 3 - 5 ảnh) theo nội dung để tòa soạn tiện xác minh thông tin và sử dụng cho quá trình biên tập. Rất mong nhận được nhiều tin, bài, ảnh cộng tác của các đồng chí và các bạn qua địa chỉ email: toasoan@baothaibinh.com.vn hoặc gửi trực tiếp qua địa chỉ: Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình.

Trân trọng!

THÔNG BÁO THANH LÝ

Công ty TNHH Vận tải và Thương mại Tuấn Hưng thanh lý xác tàu Tuấn Hưng 268

- Tên tàu: Tuấn Hưng 268

- Trọng tải toàn phần: 1968,4 tấn

Tình trạng tàu: Tàu bị chìm tại vùng biển đảo Côn Cỏ, tỉnh Quảng Trị tại vị trí $\varphi = 17^{\circ}08'742N$; $\lambda = 107^{\circ}19'754E$, độ sâu khoảng 40m, trên tàu chở 1894,10 tấn bột đá đóng bao (có clip quay phim chi tiết tình trạng tàu tại khu vực chìm đắm đề nghị tham khảo theo đường link youtube:...).

Người liên hệ: Nguyễn Văn Quang

Số điện thoại: 0913 65 88 78

Các đơn vị có năng lực về trục vớt, cứu hộ, thanh thải xác tàu hoặc có nhu cầu mua thanh lý tài sản vui lòng chuẩn bị hồ sơ đấu thầu bao gồm:

Giấy phép đăng ký kinh doanh, hồ sơ năng lực, bản báo giá đấu thầu.

Thời gian địa điểm nhận và mở hồ sơ công khai từ: 08 giờ 00 phút ngày 06/05/2019 tại văn phòng Công ty TNHH Vận tải và Thương mại Tuấn Hưng, số 127 khu 6, thị trấn Diêm Điền, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.

**CÔNG TY TNHH
VẬN TẢI VÀ THƯƠNG MẠI
TUẤN HƯNG**

TIẾT LIỆT TRÌNH QUỐC CÔNG

■ LÊ QUANG

Từ đường Bùi Quang Dũng còn lưu giữ thạch linh bi ký ngự đề của Lý Thái Tổ với Trình Quốc công Bùi Quang Dũng, một tướng tài giúp Đinh Bộ Lĩnh dẹp loạn 12 sứ quân, ông mất ngày 15 tháng 6 năm 1018 tại ấp Hàm Châu (nay là làng Đồng Thanh, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình) và đôi câu đối đánh giá công lao của ông tại từ đường: *“Bất sự nhị quân trung liệt cao phong Trình Thạch động tam thập niên quán cổ/Lực phù nhất thống vân lô chính khí Hàm Châu áp thiên vạn tài như sinh”* (Không thờ hai vua nêu cao phẩm giá trung thành nghĩa liệt vào động Trình Thạch ba mươi năm đứng đầu từ xưa đến giờ/Hết sức vì nền thống nhất chính khí như sấm sét mây mưa ở ấp Hàm Châu nghìn vạn năm sống mãi).



Dấu tích ấp Hàm Châu 10 thế kỷ trước giờ chỉ còn hồ nước trong cụm di tích đình, đền, chùa Đồng Thanh, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình.

Sử cũ chép: Năm Tân Mùi (971) niên hiệu Thái Bình thứ 2 ở xứ Kỳ Bố hải khẩu (nay là phường Kỳ Bá và Trần Lãm, thành phố Thái Bình) xảy ra biến loạn. Ngô Văn Kháng là con trai Ngô Văn Trấn một hạ tướng của Trần Lãm (Trần Minh Công) khởi binh chống lại triều đình. Đinh Bộ Lĩnh (Đinh Tiên Hoàng) cử tướng quân Bùi Quang Dũng đánh dẹp. Bằng đức độ, uy danh và tài trí tướng Ngô Văn Kháng khiến Ngô Văn Kháng đem quân quy hàng. Đinh Tiên Hoàng vô cùng cảm kích liền phong cho Bùi Quang Dũng làm Trấn đông Tiết độ sứ trị sở tại Kỳ Bố kiêm chỉ huy ba đạo quân thuộc vùng Đông đạo và thăng chức “Đặc tấn Khai quốc thiên sách thượng tướng tước Tĩnh an hầu”. Tiên Hoàng còn phong tặng cho thân phụ Bùi Quang Dũng là Khải tá hầu, thân mẫu là Khải tá hầu phu nhân...

Tướng quân Bùi Quang Dũng không chỉ là nhà quân sự tài uy mà ông còn là nhà kinh tế có “tâm nhìn xa trông rộng”. Đất nước vừa trải qua binh biến, kinh tế suy vi ông liền kêu gọi dân chúng thực hiện kế sách bên sâu gốc rễ khôi phục sản xuất, phát triển kinh tế, an cư lạc nghiệp. Ông nhận thấy vùng đất tây bắc Kỳ Bố hải khẩu màu mỡ nhưng hoang hóa, lau lách lấp đầy người, cộp beo lẩn trú, thung lũng, rấn rết hại dân chúng... ông liền dâng sớ về triều xin đức vua cho phép đem quân sĩ khai khẩn, lập ấp. Ngôi thuyền khảo địa, ông chọn chỗ đất có hình trán con rồng, phía trước có hai hồ nước như mắt rồng xây dựng tòa nhà nhìn ra dòng Bạch Lãng (sông Trà Lý nay) cũng là nơi ông đánh rơi viên ngọc “Minh Châu” khi đem uy quân thu phục Ngô Văn Kháng. Chọn được thế đất, ông đưa quyến thuộc về sinh sống và đặt tên “Ấp Hàm Châu”. Một thời gian khai khẩn, đất đai được mở rộng, cộp beo biến mất, thung lũng, rấn rết bỏ đi... cư dân khắp nơi đổ về gia nhập nguyên mộ

cùng chung tay xây ấp, lập làng. Thấy thế, Đinh Tiên Hoàng phần khởi xuống chiếu ban cho tướng công Bùi Quang Dũng thực ấp làm “đất ăn lộc vua ban” và đổi tên thành “Thái ấp Hàm Châu”. Tướng công Bùi Quang Dũng cùng binh gia tích cực khai khẩn vùng đất hoang vu đầy sù vẹt, lau lách vùng Đông đạo thành các đồng lúa tốt tươi thu hút cư dân khắp nơi đổ về thau chua, rửa mặn làm cho đất đai thêm màu mỡ tạo nên những cánh đồng trù mật. Khi dân số đông lên, Bùi Quang Dũng tấu với vua xin được tách đất, lập làng lấy gốc họ Bùi chia gia nô thành 5 làng. Nhân dân cảm tạ tướng công Bùi Quang Dũng liền có dân ca:

*“Mừng thay trong cõi hải tân
Giặc ma đã dẹp, cá thần cũng xuôi
Vi ai dân được yên vui
Ấy quan thượng tướng họ Bùi phải chăng?”*

Triều đình đang đà thịnh vượng, bỗng triều chính gặp bọn phản loạn, “họa vô đơn chí” đúng lúc lao đao thì Đinh Tiên Hoàng đột ngột băng hà, triều đình nghiêng ngả. Thái hậu Dương Vân Nga thay vua nhiếp chính cũng chẳng được bao lâu nội triều mục ruỗng, phản loạn được đà lần tới triều đình nguy cơ sụp đổ, Thái hậu liền trao quyền cho tể tướng Lê Hoàn điều hành triều chính. Thấy Lê Hoàn soán ngôi nhà Lý lập nên triều Lê sơ, giữ tiết liệt với nhà Đinh, tướng công Bùi Quang Dũng liền đưa toàn bộ gia quyến và thuộc hạ thân tín rời Thái ấp Hàm Châu vào động Trình Thạch để thể hiện lòng trung thành tuyệt đối của một khai quốc công thần Đinh triều với nhà Đinh. Triều Lê sơ cũng chẳng trụ được lâu, năm Kỷ Dậu 1009, sau 30 năm trị vì triều Lê sơ sụp đổ, Lý Công Uẩn lên ngôi Hoàng đế, dựng lên triều Lý. Biết tiếng tướng công Bùi Quang Dũng trung thân tiết liệt đang ở ẩn trong động Trình Thạch, Lý Thái Tổ sai người đem thư vào động Trình Thạch

mời ông về triều nhưng cả ba lần ông đều chối từ. Năm Canh Tuất (1010) niên hiệu Thuận Thiên thứ 2, vùng Kỳ Bố hải khẩu lại có phiến loạn nổi dậy chống triều đình. Lý Thái Tổ ba lần sai tướng quân về dẹp loạn mà không được. Lần thứ tư, vua sai Nguyễn Uy, một tướng tài xuất quân nhưng cũng giống ba lần trước, Nguyễn Uy đành nếm mùi thất bại. Trong lúc giao chiến, Nguyễn Uy nghe quân phản loạn loa rằng “Uy mặc Uy, chẳng sợ chi, có ông Dũng đến vậy thì mới kinh...”. Nguyễn Uy dẫn quân về triều nhận tội trước vua Lý đồng thời tấu lên Lý Thái Tổ sự tình nghe được. Lý Thái Tổ cử ngay Nguyễn Uy trực tiếp mang thư vào động Trình Thạch gặp Bùi Quang Dũng thuật lại sự tình và tha thiết mời Bùi Quang Dũng về triều giúp vua. Đến lúc này, Bùi Quang Dũng mới phụng thư theo Nguyễn Uy trở về triều. Lý Thái Tổ vô cùng cảm kích, ban phục tước cũ của Bùi Quang Dũng lại tấn phong con trai của ông là Bùi Quang Anh là Anh Dực tướng quân, lĩnh chức Trấn Đông tiết độ sứ lệnh cho Quang Anh đem quân về dẹp loạn ở Kỳ Bố. Cử quan triều dẫn Bùi Quang Dũng về Thái ấp Hàm Châu. Bùi Quang Dũng cảm ơn ân điển của nhà vua ông cũng xin nhà vua cho mình được cùng con trai dẹp giặc phản loạn. Về tới Kỳ Bố, hai cha con Bùi Quang Dũng đem lời nhân đức phủ dụ, khuyên giặc quy hàng triều đình. Nghe tiếng Bùi Quang Dũng trở về, cảm phục uy danh và ân đức của ông ở ấp Hàm Châu, Kỳ Bố 30 năm trước, tướng giặc đã làm lễ quy hàng.

Đất nước vào buổi thanh bình không lâu, giờ dân, ngày 13 tháng 6 năm Mậu Ngọ (1018) năm Thuận Thiên thứ 9, Anh Dực tướng quân, Điện tiền Chỉ huy sứ, kiêm thêm sự, Trấn đông tiết độ sứ, Đặc tiến Khai quốc Thiên sách Thượng tướng, tiến tước Tĩnh an hầu Bùi Quang Dũng do tuổi cao, bệnh trọng đã “khuất núi”. Vua Lý Thái Tổ thương tiếc sai người đem

Ông Bùi Xuân Sinh, hậu duệ đời thứ 34, chủ tịch hội đồng gia tộc Bùi Quang Dũng, thôn Đồng Thanh, xã Tân Bình, thành phố Thái Bình



Gia tộc họ Bùi làng Đồng Thanh, xã Tân Bình từ Thái tổ Bùi Quang Dũng trở xuống đã hơn 10 thế kỷ trải qua các triều đại Đinh, Lý, Trần, Lê, Nguyễn... đều kế thừa và phát huy truyền thống

tổ tiên truyền lại là trung quân, ái quốc, dòng tộc đã có nhiều con cháu nổi tiếng trong lĩnh vực quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa... đúng như ngự đề sự trạng của Lý Thái Tổ khi về thăm mộ phần cụ tôi Trình Quốc công Bùi Quang Dũng: *“Liệt sự trạng lên hàng bia ký/Những nguyên cùng thiên địa xét soi/Giúp cho con cháu họ Bùi/Anh hùng hào kiệt đời đời sinh ra”*.

Ông Bùi Ngọc Xiển, hậu duệ đời thứ 32 Trình Quốc công Bùi Quang Dũng



Từ ngày giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước 30/4/1975 đến nay, con cháu họ Bùi ấp Hàm Châu khắp nơi vẫn tằm tòng về quê Đồng Thanh bái yết tổ tông. Đây không

chỉ là niềm tự hào riêng của con cháu Bùi gia ấp Hàm Châu.

Ông Bùi Quang Minh, hậu duệ đời thứ 32 Trình Quốc công Bùi Quang Dũng



Hiện nay đường vào di tích quốc gia từ đường Trình Quốc công Bùi Quang Dũng vẫn là ngõ nhỏ nên khó khăn cho du khách tìm đến tham quan, nghiên cứu, học tập... gia tộc

họ Bùi chúng tôi rất mong các cấp chính quyền quan tâm, tạo điều kiện để di tích phát huy tốt giá trị lịch sử, văn hóa.



quan đồng tỵ, quách gỗ Ngọc Am... về khám liệm ông. Năm Canh Thân (1020) Lý Thái Tổ tuần thú vùng Kỳ Bố hải khẩu, nhà vua ghé thăm ấp Hàm Châu, viếng mộ Bùi Quang Dũng, đích thân vua Lý Thái Tổ tự tay ngự đề văn bia sự trạng Bùi Quang Dũng gồm 148 câu, trong đó có đoạn: “Trẫm cho rằng công cuộc mở nền dựng nước dù là chủ trương của bậc nhân quân, song việc dẹp loạn binh hung phần lớn trông cậy vào sự nỗ lực của các tướng soái tài ba. Từ xưa đến nay đều như thế... Oai hổ đánh đông dẹp bắc, mà cáo cày tan tác đầu chân. Thiên hạ đều ngợi ca là bậc anh hùng hào kiệt. Khi Đinh Tiên Hoàng thống nhất giang sơn một mối, bước lên chín bậc cửu trùng lấy Mỗ (cách gọi thân mật) từ chức Anh Dực tướng quân sung vào Điện tiền Chỉ huy sứ, kiêm thêm sự; triều nghi rục rịch, công huân lấy lừng. Thế rồi bọn giặc bể ở Kỳ Bố lại khởi loạn, Mỗ lại được sung chức Trấn đông tiết độ sứ. Mỗi khi Mỗ tới thì giặc biến liên tan. Trẫm lại cho thăng lên Đặc tiến Khai quốc Thiên sách Thượng tướng, tiến tước Tĩnh an hầu. Kế đó ban sách tặng phong tiên phụ của Mỗ là Khải tá hầu, tiên mẫu là Khải tá hầu phu nhân”.



PHÁO ĐÀI ĐỒNG BẰNG

■ BÚT NGŨ
Thành phố Thái Bình

Ông Chính ngửa lưng vào vách. Ông cũng không ngờ lại có chuyện ấy. Nuôi làm việc ấy chắc mụ Củng xúi chứ còn ai. Nhưng khoan hãy nói đến mụ Củng. Cô Nuôi là vợ bí thư đi vận động nộp tô chui, thì bí thư phải chịu trách nhiệm. Ông bưng chén nước uống nốt chỗ dở rồi nói giọng gay gắt:

- Việc này, anh Duyệt nói tôi mới biết đấy. Tôi cũng cho rằng cô Nuôi làm thế là có người xúi... Nhưng nghiêm túc trong nội bộ Đảng, tôi thấy cần phải góp ý cho đồng chí Tuyên...

- Vâng. Các đồng chí góp cho! - Tuyên cầm bút lăm lăm như sẵn sàng ghi mọi ý kiến phê bình.

- Về phía tôi, phụ trách chính quyền có khuyết điểm e dè, nể nang, tôi sẽ sửa chữa. Nhưng về đồng chí Tuyên, trách nhiệm bí thư, tôi thấy đồng chí chưa làm tốt công tác tư tưởng. Cán bộ, đảng viên chưa thấy rõ việc giảm tô là Đảng đem lại quyền lợi chính đáng cho nông dân lao động, truy nguyên là do chỉ ủy chưa làm tốt công tác tư tưởng. Đây là một. Thứ hai, đồng chí Tuyên vẫn cho vợ đến ăn làm ở nhà bà chánh Củng là không lợi. Đã hay cô ấy là con nuôi con ở bà ta, nhưng bây giờ là vợ cán bộ xã. Nhân dân người ta đánh giá. Qua lại ăn làm ở đấy không bị lợi dụng cũng bị nghi ngờ...

Tiếng nói dè dặt, gầy gọn của ông Chính ở cuộc họp cứ nhấn sâu, xoáy mạnh trong óc Tuyên. Tuyên không ngờ trong việc giảm tô, Tuyên cũng mắc khuyết điểm nặng. Nhất là cái khuyết điểm của vợ mình. Rồi đây cả làng biết. Liệu người ta có hiểu là vợ mình bị xúi bẩy, hay là tại mình bị mua chuộc rồi cho vợ đi làm bậy. Biết tính thế nào bây giờ? Ông Chính bảo mình cho vợ đến ăn làm ở nhà chánh Củng là không lợi. Nhưng không đến làm lấy cơm ăn thì nhện à. Không làm cho nhà Củng thì phải làm cho nhà giàu khác. Chứ những nhà ít ruộng ai thuê. Thật cái khó bó cái khôn. Ước gì có mấy sào ruộng riêng, vợ chồng cấy cấy, không phải luôn lụy ai...

Tuyên nằm xếp chân mỗi quá, từ từ duỗi ra. Chân anh dài, thò khỏi cái chiếu như thò xuống nước, vợ co lại. Đầu gối anh thúc vào mông thằng bé, nó giật mình thức giấc, vỗ lất vú mẹ bú chùn chụt. Mẹ nó ờ... ờ... vỗ tay vào lưng nó, mắt vẫn ngủ. Thằng bé bú một lúc, hình như bầu sữa cạn nhanh, nó leo lên nằm trên sườn mẹ, tìm bú bầu khác. Bàn chân

âm ấm của nó đập vào ngực Tuyên. Đầu nó đẩy chiếc chiếu đang phủ trên mình mẹ nó tụt sang một bên. Tuyên khe khẽ kéo chiếu đắp lại cho vợ. Một thứ hơi quen thuộc tỏa ra từ mái tóc gọi lá chanh. Và một thứ hơi thoáng thấy là nhớ ngay, hơi sứa từ cái miệng nhỏ nhỏ xinh xinh của thằng bé... Anh nắm nhẹ nhẹ cái bàn tay nhẵn nhẵn, âm ấm của nó, bé như quả ổi. Anh ghé mặt vào, cọ cọ nắm tay của nó lên má mình. Anh sờ cái ngực nhỏ của nó chỉ bằng bàn tay anh; sờ mảnh áo chính mẹ nó khâu, vải nâu dày cộm, ba sợi dây lòng thông buộc thay khuy cúc. Thằng bé mặc không đủ ấm.

Nghĩ về cảnh nhà, Tuyên thở dài. Mỗi vụ cấy, Tuyên chỉ còn hai chục thùng thóc để nuôi mình và vợ con. Ngày bữa cháo, bữa cơm, dè ra mới đủ từ vụ này đến vụ sau, nói gì chăn màn quần áo. Cái hơi vợ chồng còn son, ngày đi làm, đêm về ngủ mê ngủ mệt, chẳng nghĩ gì nhiều. Từ khi có thằng con, lăm tối nghĩ đến mất ngủ. Nhớ cái đêm cách đây mấy tháng, Tuyên đi họp về, trời nóng như nung như nấu. Thò đầu vào nhà nghe đàn muỗi thổi kèn o... o... Tuyên thắp đèn soi thằng con đang ngủ. Nó ngo nguậy cái đuôi non bầy. Hai con muỗi chống mông thì nhau chích vòi vào đuôi nó, bụng máu no căng, đỏ tím. Tuyên nhăn mặt lại, xòe bàn tay vỗ hai con muỗi. Một chấm máu đỏ lòe trên đuôi

thằng bé. Một con muỗi thoát chết bay đậu vào tường. Anh bậm môi đuổi theo, ghé bóng đèn đốt bằng được. Con muỗi chết. Nhưng không phải chỉ có nó đã hút máu con anh. Trời ơi, trên bức tường đất, đậu hàng chục con muỗi bụng no căng, tím lịm những máu. Tuyên đốt lia lịa. Chúng nó bay, Tuyên rón rén đuổi theo cố đốt bằng hết. Nhưng hết sao được. Còn vô số những con muỗi đói bay vu vu đầy nhà. Giá có cái màn che cửa. Tối đến bê mấy tàu lá lau, khua khoắng cho muỗi ra vơi, rồi buông màn... Giá không phải nộp tô, nhất định bán đi thùng thóc mua màn...

Nghĩ quanh nghĩ quẩn, lại nghĩ đến tô, đến thóc... Chả biết vì sao tối nay ông Chính phê phán Tuyên gay gắt như thế. Hình như Tuyên có điều gì làm ông ấy không bằng lòng... Tuyên nhắm mắt nghĩ... Từ khi làm bí thư, biết mình ít tuổi đời, tuổi Đảng, lại ít kinh nghiệm lãnh đạo, Tuyên kính trọng ông ấy. Đôi ba lúc ông coi thường, gắt gỏng với Tuyên trước chỗ đông người, Tuyên vẫn chín bỏ làm mười; nghĩ rằng mọi người tự biết phân biệt phải trái. Và lại, điều cần nhất là sao cho được việc chung. Cái sĩ diện cá nhân thì cần gì phải để tâm cho bận. Đi họp huyện, Tuyên cố giữ ý, nhường ông ấy phát biểu ý kiến trước, nhường ông ấy đi trước, ngồi ghế trước... Có thể Tuyên

ít được mọi người để ý, không sao. Chỉ mong giữ được tình đoàn kết để làm tốt công việc của Đảng... Ông Chính gay gắt, có lẽ tại tối nay Tuyên phê bình ông thẳng quá. Hay là ông bực vì năm ngoái Tuyên đã tranh cãi với ông về việc có đưa Cụ vào Ủy ban hay không? À thôi, hay là tại Tuyên báo cáo về tư tưởng chủ quan của ông ấy... Thôi đúng rồi! Việc ấy thật tình là Tuyên không có ý xấu. Sắp phải đánh giặc, phải báo cáo đúng tình hình tư tưởng, để cấp trên biết mà lãnh đạo... "Ông ấy bực bõ việc ấy là không được. Hôm nào họp chi ủy phải làm cho rõ đúng sai. Nhân nhượng nhau điều gì thì được, chứ việc này thì mình không chịu".

Tuyên thấy người mình nóng bừng. Anh duỗi mạnh hai chân đạp phải lỗ thùng cái chiếu, khiến nó tụt xuống đất. Thấy động, Nuôi giật mình tỉnh dậy, giọng khe khẽ:

Về khuya không?

Tuyên không trả lời.

Gió bắc luôn qua khe ngạch vào nhà, buốt ròi ròi. Nuôi kéo chiếu đắp lại:

- Có mấy củ khoai ngứa luộc, tôi vùi ở bếp.

Tuyên đang đói ngấu, nghe nói có khoai, ruột bỗng cồn cào. Anh vùng dậy, lò mò xuống bếp, bụng nổi khoai lên.

Vừa ăn, Tuyên vừa hỏi vợ việc nộp tô chui. Nuôi nằm trong chiếu thò đầu tóc bù xù ra cái:

- Tôi là cán bộ, cán bộ gì mà dám vận động ai. Nói mà khiếp!

- Đi làm như vậy là vận động đấy. Chả đùa đâu.

Tuyên bực vì vợ ngốc nghếch; bực vì mụ chánh thâm hiểm, sai vợ anh làm bậy. Anh trút cả hai thứ bực bội vào đầu vợ:

- Từ nay ngu như thế thì phải hỏi người ta. Họ bảo làm gì cứ im im mà làm là có ngày chết.

Nuôi thụt đầu vào trong chiếu nằm im thín thít. Tuyên vẫn chưa hả giận:

- Mai không lai vãng nhà ấy nữa. Đi hầu không xong còn làm khổ cho tôi.

Nuôi xịt xịt mũi, nước mắt lăn xuống má... Rồi từ trong chiếc chiếu thũng, một giọng nói đau khổ, buồn bã vọng ra:

- Cá chuối chết đuối vì con... Không vương con, tội gì tôi phải đâm đầu vào đấy bám bèo thái khoai... Anh thì đi biệt biệt cả ngày... Bữa ăn thiếu hụt muối tôi cũng không nhờ vào ai được... Cấm tôi đến đấy, tôi nghĩ chết đói xó nhà này à?...
(còn nữa)



Ảnh minh họa

TRIỂN KHAI CUỘC KIỂM TRA...

(Tiếp theo trang 1)

rõ ưu điểm, khuyết điểm và vi phạm (nếu có) của tổ chức đảng và đảng viên trong việc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra của trung ương và của tỉnh, các kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước trong các lĩnh vực quản lý tài sản, tài chính, đất đai, xây dựng cơ bản từ năm 2015 đến năm 2018 trên địa bàn tỉnh; đề ra các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, xử lý các vụ việc sai phạm có dấu hiệu tội phạm về tham nhũng; kịp thời kiến nghị chuyển các vụ việc sai phạm có dấu hiệu tội phạm về tham nhũng đến cơ quan điều tra để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Đối tượng kiểm tra là ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy; đảng ủy các sở, ngành liên quan; các đồng chí bí thư huyện ủy, thành ủy.

Phát biểu kết luận hội nghị, đồng chí Ngô Đông Hải, Ủy viên dự khuyết Trung ương Đảng, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy khẳng định đây là nội dung trọng tâm trong chương trình kiểm tra của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh trong năm 2019. Cuộc kiểm tra có ý nghĩa quan trọng, nhằm đánh giá lại công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các địa phương, đơn vị trong các lĩnh vực vốn rất nhạy cảm như: tài chính, đất đai, xây dựng cơ bản. Đồng chí Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy đề nghị các địa phương, đơn vị và cá nhân được kiểm tra

đề cao tinh thần cầu thị, xây dựng, thẳng thắn, khách quan, trung thực; coi đây là một cuộc tự kiểm tra, là cơ hội để nhìn nhận, phát huy những ưu điểm đồng thời kịp thời khắc phục hiệu quả những thiếu sót, sai phạm (nếu có). Đồng chí Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy đề nghị ban thường vụ các huyện ủy, thành ủy và các tổ chức đảng, đảng viên được kiểm tra cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu có liên quan, sẵn sàng trao đổi, tạo điều kiện thuận lợi để đoàn kiểm tra hoàn thành nhiệm vụ. Về thời gian tiến hành kiểm tra, đồng chí Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy đồng ý để các đồng chí trưởng đoàn kiểm tra chủ động thống nhất thời gian với các địa phương, đơn vị sao cho phù hợp với tình hình thực tế, hoàn thành trước ngày 25/5/2019. Đối với các đơn vị không là đối tượng kiểm tra trực tiếp, chỉ xây dựng báo cáo hoàn thành trước ngày 20/5/2019. Đồng chí Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy đề nghị sau hội nghị, Thanh tra tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư cung cấp thông tin liên quan đến các kết luận thanh tra, kiểm toán trong thời gian qua cho đoàn kiểm tra. Các thành viên đoàn kiểm tra, các địa phương, đơn vị khẩn trương triển khai chuẩn bị các nội dung phục vụ cuộc kiểm tra để cuộc kiểm tra đạt hiệu quả, chất lượng.

CÔNG ĐIỆN KHẨN...

(Tiếp theo trang 1)

hại cổ bông, sâu cuốn lá nhỏ và chủ động thực hiện các biện pháp phòng, trừ sâu bệnh, hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do sâu bệnh gây ra.

3 - Ban Cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ngành chức năng khẩn trương phân công lãnh đạo và cán bộ kỹ thuật tăng cường cho các huyện, thành phố; chỉ đạo cơ quan chuyên môn phát hành tài liệu hướng dẫn kỹ thuật phòng, trừ bệnh đạo ôn hại cổ bông, sâu cuốn lá nhỏ đến các hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình Thái Bình, Báo Thái Bình xây dựng chương trình tuyên truyền các giải pháp kỹ thuật phòng, trừ sâu bệnh; đồng thời, tăng cường kiểm tra thị trường phân bón, thuốc bảo vệ thực vật; kiên quyết không để hàng giả hoặc hàng kém phẩm chất lưu hành trên thị trường, ngăn chặn việc lợi dụng để nâng giá vật tư nông nghiệp ảnh hưởng đến nông dân.

4 - Đề cao trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể nhân dân các cấp, nhất là người đứng đầu; đồng thời, phát huy tinh thần gương mẫu, tiên phong của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên trong việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, trừ sâu bệnh theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn.

5 - Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các huyện, thành phố được phân công phụ trách thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các biện pháp phòng, trừ sâu bệnh hại lúa xuân. Địa phương, đơn vị nào không thực hiện tốt các biện pháp phòng, trừ sâu bệnh và để xảy ra dịch bệnh, gây thiệt hại lớn về năng suất lúa xuân thì người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương đó phải chịu trách nhiệm trước Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và bị xử lý theo quy định.

Văn phòng Tỉnh ủy phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan theo dõi việc thực hiện Công điện này, báo cáo kết quả với Thường trực Tỉnh ủy.

THÀNH ỦY THÁI BÌNH

Hỗ trợ tiêu thụ thịt lợn cho người chăn nuôi

Sáng ngày 4/5, Thành ủy Thái Bình tổ chức phát động cán bộ, công chức khối đảng, đoàn thể hỗ trợ tiêu thụ thịt lợn cho người chăn nuôi. Đồng chí Đỗ Đình An, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bí thư Thành ủy, Chủ tịch HDND thành phố tới dự.

Theo đó, cán bộ, công chức Thành ủy đã tiêu thụ hơn 800kg thịt lợn cho người chăn nuôi, góp phần hỗ trợ tiêu thụ thịt khỏe mạnh đến kỳ xuất bán giúp người chăn nuôi giảm bớt khó khăn do bệnh dịch tả lợn châu Phi gây ra.

Cùng với việc chung tay tiêu thụ lợn thịt khỏe mạnh giúp người chăn nuôi, Thành ủy cũng phát động cán bộ, công chức tích cực tuyên truyền, vận động người thân, gia đình và nhân dân không quay lưng với thịt lợn, giúp hạn chế thiệt hại cho người chăn nuôi và ngân sách nhà nước do bệnh dịch tả lợn châu Phi.

MINH NGUYỆT

Mưa kéo dài ảnh hưởng tiến độ phun thuốc phòng, trừ sâu bệnh

Theo tổng hợp của Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, thực hiện chiến dịch phun thuốc phòng, trừ sâu bệnh từ ngày 1 - 5/5, đến hết ngày 3/5, nông dân trong tỉnh đã phun thuốc phòng, trừ sâu cuốn lá nhỏ, sâu đục thân hai chấm, rầy và một số đối tượng hại khác cho 33.500ha lúa xuân, bằng 67% diện tích, trong đó hai huyện Đông Hưng, Quỳnh Phụ có diện tích phun thuốc phòng, trừ cao nhất, đạt trên 80%. Tuy nhiên, mưa rải rác kéo dài đã ảnh hưởng đến tiến độ phun trừ sâu bệnh của các huyện.



Nông dân huyện Kiến Xương phun thuốc phòng, trừ sâu bệnh.

Để việc phun thuốc phòng, trừ sâu bệnh đạt hiệu quả cao, Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật khuyến cáo các địa phương cần tranh thủ thời tiết tạnh ráo huy động nhân lực phun thuốc bảo đảm trong khung thời gian tốt nhất. Đối với những diện tích phun xong sau 3 giờ gặp mưa cần tiến hành phun lại đồng thời thường xuyên kiểm tra đồng ruộng để phát hiện và xử lý kịp thời các đối tượng gây hại.

Một số địa phương: Kiến Xương, Vũ Thư, thành phố Thái Bình đã có thông báo bố khuyết, kéo dài thời gian phun thuốc, theo dõi, phun thuốc phòng, trừ đối với bệnh đạo ôn cổ bông, rầy lúa mới trong thời gian tới.

LƯU NGẮN

